

Số: 11/2023/TT-BTP

Hà Nội, ngày 29 tháng 12 năm 2023

THÔNG TƯ

**Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng
đối với ngành Tư pháp**

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 98/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ;

Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Thông tư quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng đối với ngành Tư pháp.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Thông tư này quy định chi tiết thi hành khoản 4 Điều 24, khoản 3 Điều 26, khoản 3 Điều 27, khoản 3 Điều 28, khoản 6 Điều 74, khoản 2 Điều 75, khoản 6 Điều 84 của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022.

2. Thông tư này áp dụng đối với tập thể, cá nhân được xác định cụ thể trong các phong trào thi đua; tập thể, cá nhân thực hiện nhiệm vụ liên quan đến các lĩnh vực công tác của ngành Tư pháp; tập thể, cá nhân có đóng góp vào sự phát triển của Bộ, ngành Tư pháp.

Điều 2. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”

1. Danh hiệu “Lao động tiên tiến” được xét tặng hàng năm cho cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc Bộ Tư pháp và công chức, người lao động thuộc cơ quan Thi hành án dân sự địa phương đạt các tiêu chuẩn sau đây:

a) Thực hiện đảm bảo tiến độ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác được giao trong năm, được đánh giá ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;

b) Có tinh thần tự lực, tự cường, đoàn kết, tương trợ, tích cực hưởng ứng, tham gia các phong trào thi đua do Bộ, ngành Tư pháp, cơ quan, đơn vị phát động thiết thực, hiệu quả.

2. Thời gian nghỉ chế độ thai sản theo quy định được tính để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

Điều 3. Tiêu chuẩn, đối tượng xét tặng danh hiệu “Cờ thi đua ngành Tư pháp”

1. Danh hiệu “Cờ thi đua ngành Tư pháp” được xét tặng hàng năm cho tập thể là đơn vị thuộc Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp, Cục Thi hành án dân sự và Chi cục

Thi hành án dân sự dẫn đầu phong trào thi đua của Cụm thi đua các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp, Cụm thi đua Sở Tư pháp, Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Khối thi đua các Chi cục Thi hành án dân sự, được Cụm, Khối thi đua suy tôn và đạt các tiêu chuẩn sau đây:

a) Hoàn thành vượt các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm theo tiêu chí đánh giá đối với các cơ quan, đơn vị do Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành; là tập thể tiêu biểu xuất sắc trong Bộ, ngành Tư pháp, có nhiều đổi mới, sáng tạo, đạt nhiều thành tích nổi bật; là điển hình để tập thể khác trong Bộ, ngành Tư pháp học tập;

b) Nội bộ đoàn kết; tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh; tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các tệ nạn xã hội khác; tích cực hưởng ứng, tham gia các phong trào thi đua do Bộ, ngành Tư pháp, Cụm, Khối thi đua, cơ quan, đơn vị phát động thiết thực, hiệu quả.

2. Danh hiệu “Cờ thi đua ngành Tư pháp” được xét tặng cho tập thể là đơn vị thuộc Bộ, Sở Tư pháp, Cục Thi hành án dân sự và Chi cục Thi hành án dân sự dẫn đầu phong trào thi đua theo chuyên đề do Bộ, ngành Tư pháp phát động có thời gian thực hiện từ 03 năm trở lên khi tổng kết phong trào.

Điều 4. Tiêu chuẩn, đối tượng xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”

Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” được xét tặng hàng năm cho tập thể là đơn vị thuộc Bộ Tư pháp; Cục Thi hành án dân sự và Chi cục Thi hành án dân sự; tập thể cấp phòng và tương đương thuộc các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp, Cục Thi hành án dân sự đạt các tiêu chuẩn sau đây:

1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao; đổi mới, sáng tạo, đạt nhiều kết quả nổi trội, trong đó những tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm đều được đánh giá đạt “Xuất sắc”.

2. Tích cực, thường xuyên tham gia phong trào thi đua do Bộ, ngành Tư pháp, cơ quan, đơn vị phát động hiệu quả, thiết thực.

3. Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất là 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

4. Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.

5. Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Điều 5. Tiêu chuẩn, đối tượng xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”

Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” được xét tặng hàng năm cho tập thể là đơn vị thuộc Bộ Tư pháp; Cục Thi hành án dân sự và Chi cục Thi hành án dân

sự, tập thể cấp phòng và tương đương thuộc các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp, Cục Thi hành án dân sự đạt các tiêu chuẩn sau đây:

1. Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; trong đó, những tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm đều được đánh giá đạt “Tốt” trở lên.
2. Tham gia phong trào thi đua do Bộ, ngành Tư pháp, cơ quan, đơn vị phát động thường xuyên, thiết thực, hiệu quả.
3. Có ít nhất là 70% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.
4. Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Điều 6. Tiêu chuẩn xét tặng hoặc truy tặng “Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp”

1. “Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp” được xét tặng hoặc truy tặng cho cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc Bộ Tư pháp; công chức, người lao động thuộc cơ quan Thi hành án dân sự địa phương; công chức, viên chức, người lao động thuộc các Sở Tư pháp, phòng Tư pháp, cá nhân là công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã; cá nhân thuộc tổ chức pháp chế Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; cá nhân được xác định cụ thể trong Kế hoạch phát động phong trào thi đua theo chuyên đề và cá nhân thực hiện nhiệm vụ liên quan đến các lĩnh vực công tác của ngành Tư pháp gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua thường xuyên hàng năm, phong trào thi đua theo chuyên đề do Bộ, ngành Tư pháp phát động;

b) Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng ở một trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ, ngành Tư pháp;

c) Có đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công tác xã hội, từ thiện nhân đạo;

d) Có 02 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” hoặc có liên tục từ 02 năm trở lên được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng có hiệu quả trong phạm vi cơ sở được Thủ trưởng cơ quan, đơn vị công nhận trên cơ sở tham mưu xem xét, đánh giá của Hội đồng sáng kiến do thủ trưởng cơ quan, đơn vị thành lập hoặc có 02 đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở.

2. “Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp” được xét tặng hoặc truy tặng cho doanh nhân, trí thức, nhà khoa học chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều này hoặc có thành tích đóng góp vào sự phát triển của Bộ, ngành Tư pháp được Bộ Tư pháp công nhận.

3. “Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp” được xét tặng cho tập thể là đơn vị thuộc Bộ Tư pháp; Cục Thi hành án dân sự; Chi cục Thi hành án dân sự; tập thể cấp phòng và tương đương thuộc các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp, Cục Thi hành án dân sự; tập thể là Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp, tập thể cấp phòng và tương đương thuộc Sở Tư pháp; tổ chức pháp chế Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; tập thể được xác định cụ thể trong Kế hoạch phát động phong trào thi đua theo chuyên đề và tập thể thực hiện nhiệm vụ liên quan đến các lĩnh vực công tác của ngành Tư pháp gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết và đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua thường xuyên hàng năm, phong trào thi đua theo chuyên đề do Bộ, ngành Tư pháp phát động;

b) Lập được thành tích xuất sắc đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong từng lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ, ngành Tư pháp;

c) Có đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công tác xã hội, từ thiện nhân đạo;

d) Có 02 năm liên tục được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

4. “Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp” được xét tặng cho doanh nghiệp và tổ chức kinh tế khác chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn quy định tại khoản 3 Điều này hoặc có thành tích đóng góp vào sự phát triển của Bộ, ngành Tư pháp được Bộ Tư pháp công nhận.

Điều 7. Tiêu chuẩn xét tặng Giấy khen

1. Giấy khen của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có tư cách pháp nhân thuộc và trực thuộc Bộ Tư pháp được xét tặng cho cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua do cơ quan, đơn vị phát động;

b) Lập được thành tích đột xuất;

c) Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; có phẩm chất đạo đức tốt, giữ gìn đoàn kết nội bộ; gương mẫu chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Nội quy, Quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị; tích cực tham gia các phong trào thi đua do cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện và phát động.

2. Giấy khen của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có tư cách pháp nhân thuộc và trực thuộc Bộ Tư pháp được xét tặng cho tập thể thuộc thẩm quyền quản lý đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua do cơ quan, đơn vị phát động;

b) Lập được thành tích đột xuất;

c) Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

3. Giấy khen của người đứng đầu cơ sở giáo dục thuộc Bộ Tư pháp để tặng cho cá nhân, tập thể người đang học tập tại cơ sở giáo dục thực hiện theo quy định của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 8. Số lượng hồ sơ đề nghị xét tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Tư pháp

Hồ sơ đề nghị xét tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Tư pháp gồm 01 bộ (bản chính) và các văn bản điện tử của hồ sơ khen thưởng, trừ văn bản có nội dung bí mật nhà nước.

Điều 9. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 12 tháng 02 năm 2024.

2. Thông tư số 05/2018/TT-BTP ngày 07 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Tư pháp hết hiệu lực kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực.

3. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật dẫn chiếu tại Thông tư này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo các văn bản mới ban hành.

Điều 10. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Tư pháp, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp, Giám đốc Sở Tư pháp, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Trưởng Cụm thi đua, Trưởng Khối thi đua trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao và các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Thông tư này.

2. Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp có liên quan tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức triển khai thực hiện Thông tư này.

3. Tổng cục Thi hành án dân sự chủ trì, phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan Thi hành án dân sự địa phương tổ chức triển khai thực hiện Thông tư này. /

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng Chính phủ; Hội đồng TĐKT Trung ương;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- VP BCĐ TW về phòng, chống tham nhũng;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Bộ Nội vụ (Vụ Pháp chế);
- Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương;
- Cổng thông tin điện tử Chính phủ; Công báo;
- Bộ trưởng, Thủ trưởng Bộ Tư pháp;
- Các đơn vị, tổ chức thuộc, trực thuộc Bộ Tư pháp;
- Sở Tư pháp, Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Cổng thông tin điện tử Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, TCCB (TĐKT).



Nguyễn Thanh Tịnh